

**BỘ XÂY DỰNG**  
**TRƯỜNG ĐHXD MIỀN TÂY**

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây  
Năm học 2011-2012**

**I. Điều kiện tuyển sinh**

**1. Các ngành đào tạo đại học hệ chính quy**

- Trường Đại học Xây dựng Miền Tây có 02 ngành đào tạo đại học theo hình thức chính quy bao gồm:

1. Kiến trúc - Mã ngành: 52580102;
2. Kỹ thuật Công trình Xây dựng - Mã ngành: 52580201;

- Điều kiện tuyển sinh của các ngành đào tạo đại học theo hệ chính quy của Trường thực hiện theo quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 05/2008/QĐ-BGDĐT ngày 5/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển.
- Vùng tuyển: Tuyển thí sinh trên toàn quốc.

**2. Các ngành đào tạo cao đẳng hệ chính quy**

- Trường Đại học Xây dựng Miền Tây có 03 ngành đào tạo cao đẳng theo hình thức chính quy bao gồm:

1. Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng;
2. Công nghệ Kỹ thuật Tài nguyên nước;
3. Kế toán.

- Điều kiện tuyển sinh của các ngành đào tạo cao đẳng theo hệ chính quy của Trường thực hiện theo quy chế Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 05/2008/QĐ-BGDĐT ngày 5/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển.
- Vùng tuyển: Tuyển thí sinh trên toàn quốc.

**3. Đào tạo trình độ cao đẳng liên thông hệ chính quy**

- Trường Đại học Xây dựng Miền Tây có 02 ngành đào tạo cao đẳng liên thông theo hình thức chính quy bao gồm:

1. Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng;

2. Kế toán.

- Điều kiện tuyển sinh của các ngành đào tạo cao đẳng liên thông theo hệ chính quy của Trường thực hiện theo Quyết định số 06/2008/QĐ-BGDĐT ngày 13/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển.

- Vùng tuyển: Tuyển thí sinh trên toàn quốc.

#### **4. Đào tạo trình độ cao đẳng hệ vừa làm vừa học**

- Trường Đại học Xây dựng Miền Tây có 02 ngành đào tạo cao đẳng theo hình thức vừa làm vừa học bao gồm:

1. Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng;

2. Công nghệ Kỹ thuật Tài nguyên nước.

- Điều kiện tuyển sinh của các ngành đào tạo cao đẳng hệ chính quy của Trường thực hiện theo Quyết định số 06/2008/QĐ-BGDĐT ngày 13/02/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển.

- Vùng tuyển: Tuyển thí sinh trên toàn quốc.

## **II. Điều kiện cơ sở vật chất của Trường cam kết phục vụ người học**

*(chi tiết về số lượng được mô tả ở biểu mẫu 22 đính kèm)*

1. Hệ thống giảng đường có 68 phòng học đảm bảo chất lượng, có trang bị đầy đủ âm thanh, trong đó có 15 phòng học được trang bị máy vi tính, máy projector.

2. Hệ thống phòng vẽ, phòng hội họa với đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ đáp ứng nhu cầu thực hành vẽ, ký họa của sinh viên.

3. Có 6 hội trường và 04 phòng họp lớn đáp ứng đầy đủ hội họp, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ của cán bộ công nhân viên và sinh viên.

4. Có 06 phòng máy vi tính (với 225 máy) được kết nối internet, hệ thống internet wifi phủ sóng trong toàn trường phục vụ kịp thời nhu cầu học tập và nghiên cứu của giảng viên và sinh viên.

5. Các phòng thực hành, thí nghiệm: Có đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học, bao gồm 03 phòng thí nghiệm chuyên ngành (Xây dựng, Nước, Điện kỹ thuật), 01 xưởng thực hành thực tập chuyên ngành.

6. Thư viện có diện tích 800 m<sup>2</sup> sử dụng, với phòng đọc hơn 200 chỗ ngồi và thư viện điện tử được kết nối internet đảm bảo tốt cho việc tra cứu tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của cán bộ giảng viên và sinh viên. Thư viện đọc có 669 đầu sách với tổng số trên 16.207 cuốn sách các loại chủ yếu sách và giáo trình chuyên ngành phục vụ cho nghiên cứu, giảng dạy và học tập.

7. Ký túc xá với phòng ở khép kín có thể đáp ứng 800 chỗ ở cho sinh viên.

### III. Đội ngũ giảng viên cơ hữu của Trường ĐHXD Miền Tây

*Đơn vị tính: người*

TT	Nội dung	Tổng số	Trong đó có					
			Giáo sư	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Khác
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>
	<b>Tổng số</b>	<b>140</b>	-	-	<b>03</b>	<b>53</b>	<b>75</b>	<b>9</b>
1.	Khoa Xây dựng	46	-	-	01	18	27	-
2.	Khoa Cơ bản	25	-	-	-	14	10	01
3.	Khoa Kinh tế	17	-	-	-	07	10	-
4.	Khoa Lý luận Chính trị	11	-	-	01	03	07	-
5.	Khoa Đào tạo nghề	09	-	-	-	-	05	04
6.	Khoa Kiến trúc	12	-	-	01	04	07	-
7.	Khoa Hạ tầng Đô thị	09	-	-	-	02	07	-
8.	TT Tư vấn Xây dựng	05	-	-	-	02	01	02
9.	TT Ngoại ngữ - Tin học	06	-	-	-	03	01	02

#### Phương pháp quản lý của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây:

Trường ĐHXD Miền Tây thực hiện công tác quản lý cán bộ theo các quy định của Nhà nước, của ngành và của Trường:

- Bộ Luật Lao động của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 1994;
- Luật Giáo dục, 1998, 2005;
- Pháp lệnh cán bộ công chức, 1998;
- Điều lệ trường đại học (ban hành theo Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ);
- Chỉ thị 40/CP-TW ngày 15/06/2004 của Ban Bí thư về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;
- Nghị định 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp Nhà nước;
- Văn bản quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

Bên cạnh đó, Đảng uỷ, lãnh đạo Trường còn ban hành các văn bản về công tác cán bộ, các quy định cụ thể về công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và quản lý cán bộ, phù hợp với yêu cầu công tác và tình hình của Trường. Trường đặc biệt chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, ưu tiên, tạo điều kiện, hỗ trợ kinh phí để giảng viên sớm được đi đào tạo, học tập để đạt các yêu cầu, quy định về trình độ của ngạch giảng viên. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với CBVC để cán bộ yên tâm công tác, học tập, phục vụ lâu dài ở trường. Thực hiện công khai, công bằng trong đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm, động viên CBVC tích cực công tác, đóng góp vào sự phát triển của trường.

#### **IV. Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của người học ở cơ sở giáo dục**

1. Tổ chức tuần sinh hoạt công dân - học sinh để cung cấp các văn bản hướng dẫn về mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp, điều kiện dự thi kết thúc từng học phần hoặc môn học và các văn bản có liên quan khác cho sinh viên năm thứ nhất mới nhập học. Ngoài ra, Trường còn tổ chức đợt sinh hoạt chính trị - sinh viên đầu năm để sinh viên hiểu rõ tình hình chính trị, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, các quy định của Trường, các thông tin liên quan đến tình hình của Trường, các thay đổi về chương trình và kế hoạch đào tạo, các chế độ chính sách xã hội đối với sinh viên.

2. Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao cho sinh viên:

- Văn hoá, văn nghệ: Tham gia Hội diễn văn nghệ quần chúng do Công đoàn Xây dựng Việt Nam tổ chức; Tổ chức giao lưu văn nghệ với các Trường trên địa bàn trường đóng. Tổ chức các hoạt động nhân các ngày lễ như ngày sinh viên 9/1, ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản HCM 26/3, 30-4, 1/2, 19/5, Giỗ Tổ Hùng Vương, Tết dương lịch,....

- Thể thao: Tổ chức Giải bóng chuyền sinh viên toàn Trường, Giải bóng đá - bóng chuyền dành cho sinh viên nội trú, tham gia các hoạt động thể thao do Khối thi đua 6 tổ chức.

- Hoạt động xã hội: Phối hợp với các cơ quan chức năng trong Tỉnh để tổ chức các buổi tọa đàm về lối sống, văn hoá ứng xử, tình bạn, tình yêu, cũng như nâng cao nhận thức về các bệnh lây truyền qua đường tình dục cũng như HIV/AIDS, tác hại ma tuý và tổ chức tọa đàm về sức khỏe sinh sản thanh niên.

3. Phối hợp với chính quyền và công an của Phường 3 xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn cho sinh viên; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến sinh viên.

4. Trường xây dựng hệ thống phát thanh toàn trường nhằm thông báo kịp thời các văn bản, công văn mới cho sinh viên; duy trì liên tục và có hiệu quả các buổi sinh hoạt lớp vào cuối tuần nhằm giải đáp những thắc mắc của sinh viên.

5. Thực hiện các chế độ chính sách kịp thời, thỏa đáng cho sinh viên:

Dựa vào các văn bản, Thông tư hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Liên bộ, quy định cụ thể của Trường để giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến chế độ chính sách cho sinh viên, đặc biệt là sinh viên diện chính sách, con em đồng bào các dân tộc thiểu số. Các vấn đề như học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài trợ, các khoản trợ cấp khác đều được thực hiện công khai, dân chủ, đúng đối tượng.

6. Theo dõi và đề xuất các hình thức khen thưởng và kỷ luật sinh viên chính xác, kịp thời.

7. Đảm bảo chỗ ở trong Ký túc xá cho những sinh viên diện chính sách, sinh viên là con em đồng bào dân tộc thiểu số và những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

8. Hỗ trợ sinh viên các hoạt động thể dục thể thao và các dịch vụ ăn uống như cho Xây dựng căn tin trong trường, các sân thể dục, thể thao cho sinh viên sử dụng hoàn toàn miễn phí.

9. Thư viện đang dần được hiện đại hóa, được tăng cường số lượng đầu sách, chủng loại tài liệu, ngày càng tạo thuận lợi cho sinh viên khi tiếp cận. Thư viện điện tử từng bước kết nối với hệ thống liên thư viện trên toàn quốc.

## **V. Yêu cầu về thái độ học tập của người học**

### **1. Đối với sinh viên hệ chính quy:**

Người học phải thực hiện đầy đủ các quy định trong qui chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 26/06/2006 và qui chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **2. Đối với sinh viên hệ vừa làm vừa học:**

Người học phải thực hiện đầy đủ các quy định trong Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2007/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 06 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế Học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **3. Đối với sinh viên hệ liên thông từ TCCN:**

Người học phải thực hiện đầy đủ các quy định trong quy chế Quy định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học ban hành theo quyết định số 06/2008/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế Học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ

chính quy Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **VI. Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ cần đạt được và vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

### **1. Ngành Kiến trúc**

<b>Chung cho các hệ đào tạo (chính quy và VL VH)</b>	
<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>
<p><b>1.1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước và pháp luật Việt Nam, đường lối Quốc phòng toàn dân;</li> <li>- Có ý thức và phương pháp rèn luyện thân thể để bảo vệ và nâng cao sức khỏe của bản thân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;</li> <li>- Có kiến thức về Kiến trúc và các lĩnh vực liên quan như Quy hoạch, Thiết kế đô thị, Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Kỹ thuật Hạ tầng đô thị;</li> <li>- Có kiến thức cơ bản về lý luận, sáng tác và bảo tồn di sản kiến trúc, có kiến thức chuyên môn về kiến trúc công trình để ứng dụng vào công tác thiết kế kiến trúc;</li> <li>- Có kiến thức cơ bản về hệ thống Pháp luật trong lĩnh vực Xây dựng và Kiến trúc để vận dụng tham gia triển khai các dự án Xây dựng;</li> <li>- Có kiến thức ngoại ngữ tương đương trình độ B Anh văn;</li> <li>- Có kiến thức tin học tương đương trình độ B và tin học chuyên ngành.</li> </ul> <p><b>1.2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế kiến trúc: Kỹ năng cần thiết để tham gia triển khai phương án thiết kế, thể hiện hồ sơ thiết kế kiến trúc các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> <li>- Lý luận và phân tích: Kỹ năng lập luận và phân tích nhận diện và đánh giá tác phẩm kiến trúc, định hướng sáng tạo trong công tác chuyên môn;</li> <li>- Quản lý và giám sát: Được trang bị những kỹ năng cơ bản để tham gia quản lý dự án xây dựng các công trình kiến trúc dân dụng và công nghiệp, giám sát thi công công trình;</li> <li>- Có khả năng tự nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, sáng tạo trong chuyên môn. Nghề nghiệp;</li> </ul>	

<b>Chung cho các hệ đào tạo (chính quy và VLVH)</b>	
<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống. Sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại;</li> <li>- Có khả năng làm việc trong các nhóm liên ngành, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp và làm việc độc lập;</li> <li>- Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng, tin học ứng dụng cơ bản phục vụ cho công tác chuyên môn.</li> </ul> <p><b>1.3. Trình độ ngoại ngữ:</b></p> <p>Có khả năng giao tiếp, đọc và nghiên cứu tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh;</p> <p><b>1.4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:</b></p> <p>Sau khi tốt nghiệp chuyên ngành Kiến trúc, người học có đủ kiến thức và kỹ năng để làm việc độc lập tại các doanh nghiệp tư vấn xây dựng, hội kiến trúc sư, các cơ quan quản lý xây dựng và các cơ sở giáo dục có đào tạo ngành Kiến trúc, ngành xây dựng. Cụ thể, người học có khả năng thiết kế kiến trúc các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; lập các đồ án quy hoạch xây dựng đô thị và nông thôn. Đặc biệt, người học có khả năng thi công, tư vấn giám sát và làm thủ tục đầu tư xây dựng.</p>	

## 2. Ngành Kỹ thuật Công trình Xây dựng

<b>Chung cho các hệ đào tạo (chính quy và VLVH)</b>	
<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>
<p><b>2.1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước và pháp luật Việt Nam, đường lối Quốc phòng toàn dân;</li> <li>- Có ý thức và phương pháp rèn luyện thân thể để bảo vệ và nâng cao sức khỏe của bản thân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;</li> <li>- Có khả năng vận dụng được kiến thức khoa học cơ bản và cơ sở ngành như: Tin</li> </ul>	<p><b>2.1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước và pháp luật Việt Nam, đường lối Quốc phòng toàn dân;</li> <li>- Có ý thức và phương pháp rèn luyện thân thể để bảo vệ và nâng cao sức khỏe của bản thân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;</li> <li>- Có khả năng vận dụng được kiến thức khoa học cơ bản và cơ sở ngành như: Tin</li> </ul>

<b>Chung cho các hệ đào tạo (chính quy và VLVH)</b>	
<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>
<p>học đại cương, Hình họa - Vẽ kỹ thuật, Cơ học công trình, Vật liệu xây dựng, Địa kỹ thuật, Trắc địa,... trong việc học tập các kiến thức chuyên ngành về xây dựng dân dụng và công nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Được trang bị các kiến thức chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp như: Kiến trúc dân dụng và công nghiệp, Kết cấu bê tông cốt thép, Kết cấu thép, Nền móng, Kỹ thuật điện, Cấp thoát nước, Kỹ thuật thi công, Tổ chức thi công, Kinh tế xây dựng, Quản lý dự án xây dựng, ... để tính toán thiết kế; lập biện pháp, tổ chức, quản lý, điều hành thi công; giám sát thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> </ul> <p><b>2.2. Kỹ năng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và vận dụng các kiến thức vào việc giải quyết các vấn đề của thực tế nghề nghiệp trong tư vấn thiết kế, thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> <li>- Lập mô hình tính toán, phân tích và đánh giá các vấn đề kỹ thuật để phục vụ tính toán thiết kế kết cấu, triển khai thiết kế kết cấu các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> <li>- Lập biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức và điều hành thi công, giám sát thi công, quản lý chất lượng, đánh giá chất lượng công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> <li>- Lập tổng mức đầu tư, tổng dự toán, quyết toán công trình xây dựng;</li> <li>- Tham gia triển khai thiết kế kiến trúc các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> </ul>	<p>học đại cương, Hình họa - Vẽ kỹ thuật, Cơ học công trình, Vật liệu xây dựng, Địa kỹ thuật, Trắc địa,... trong việc học tập các kiến thức chuyên ngành về xây dựng dân dụng và công nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Được trang bị các kiến thức chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp như: Kiến trúc dân dụng và công nghiệp, Kết cấu bê tông cốt thép, Kết cấu thép, Nền móng, Kỹ thuật điện, Cấp thoát nước, Kỹ thuật thi công, Tổ chức thi công, Kinh tế xây dựng, Quản lý dự án xây dựng, ... để tính toán thiết kế; lập biện pháp, tổ chức, quản lý, điều hành thi công; giám sát thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> </ul> <p><b>2.2. Kỹ năng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và vận dụng các kiến thức vào việc giải quyết các vấn đề của thực tế nghề nghiệp trong tư vấn thiết kế, thi công các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> <li>- Tính toán, thiết kế kết cấu, triển khai thiết kế kết cấu các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> <li>- Lập biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức và điều hành thi công, giám sát thi công, quản lý chất lượng, đánh giá chất lượng công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> <li>- Lập tổng mức đầu tư, tổng dự toán, quyết toán công trình xây dựng;</li> <li>- Tham gia triển khai thiết kế kiến trúc các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;</li> <li>- Lập, xử lý các văn bản liên quan đến quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản và</li> </ul>



<b>Chung cho các hệ đào tạo (chính quy và VLVH)</b>	
<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập, xử lý các văn bản liên quan đến quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản và các loại văn bản liên quan khác;</li> <li>- Có khả năng tự nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, sáng tạo trong chuyên môn, nghề nghiệp;</li> <li>- Có khả năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại;</li> <li>- Có khả năng làm việc trong các nhóm liên ngành, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp và làm việc độc lập;</li> <li>- Sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ thiết kế, thi công và quản lý xây dựng.</li> </ul> <p><b>2.3. Trình độ ngoại ngữ:</b></p> <p>Có khả năng giao tiếp, đọc và nghiên cứu tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh;</p> <p><b>2.4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:</b></p> <p>Sau khi tốt nghiệp chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, người học có đủ kiến thức và kỹ năng để làm việc độc lập tại các doanh nghiệp xây dựng, công ty tư vấn xây dựng, các cơ quan quản lý xây dựng và các cơ sở giáo dục có đào tạo nghề xây dựng. Cụ thể, người học có khả năng thiết kế và thi công các công trình dân dụng và công nghiệp, có khả năng thiết kế kết cấu từ móng đến thân công trình, thiết kế điện, nước trong công trình và lập dự toán các công trình có quy mô vừa và nhỏ. Đặc biệt, người học có khả năng thi công, tư vấn giám sát và làm thủ tục đầu tư xây dựng.</p>	<p>các loại văn bản liên quan khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng tự nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, sáng tạo trong chuyên môn, nghề nghiệp;</li> <li>- Có khả năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại;</li> <li>- Có khả năng làm việc trong các nhóm liên ngành, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp và làm việc độc lập;</li> <li>- Sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ thiết kế, thi công và quản lý xây dựng.</li> </ul> <p><b>2.3. Trình độ ngoại ngữ:</b></p> <p>Có khả năng giao tiếp, đọc và nghiên cứu tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh;</p> <p><b>2.4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:</b></p> <p>Sau khi tốt nghiệp chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, người học có đủ kiến thức và kỹ năng để làm việc độc lập tại các doanh nghiệp xây dựng, công ty tư vấn xây dựng, các cơ quan quản lý xây dựng và các cơ sở giáo dục có đào tạo nghề xây dựng. Cụ thể, người học có khả năng thiết kế và thi công các công trình dân dụng và công nghiệp, có khả năng thiết kế kết cấu từ móng đến thân công trình, thiết kế điện, nước trong công trình và lập dự toán các công trình có quy mô vừa và nhỏ. Đặc biệt, người học có khả năng thi công, tư vấn giám sát và làm thủ tục đầu tư xây dựng.</p>

### 3. Ngành Kỹ thuật Tài nguyên nước

Chung cho các hệ đào tạo (chính quy và VLVH)	
Đại học	Cao đẳng
	<p><b>3.1. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cung cấp cho sinh viên các kiến thức căn bản về chuyên ngành cấp thoát nước, cần thiết cho nghề nghiệp hoặc phục vụ cho việc học ở bậc cao hơn. Kiến thức được xây dựng trên các nguyên lý khoa học, lập luận phân tích chặt chẽ và kích thích khả năng sáng tạo của sinh viên;</li><li>- Cung cấp cho sinh viên các kiến thức nền tảng rộng, là điều kiện cần thiết để sinh viên phát huy tính sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp, khả năng tự học và tự nghiên cứu;</li><li>- Phát triển các kỹ năng giúp cho sinh viên có khả năng giao tiếp, tinh thần làm việc tập thể, rèn luyện thái độ chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp, chuẩn bị khả năng làm việc trong môi trường chuyên nghiệp;</li><li>- Rèn luyện cho sinh viên có kỹ năng về tiếng Anh trong học tập, nghiên cứu và giao tiếp; cung cấp kiến thức tiếng Anh chuyên ngành cấp thoát nước;</li><li>- Sức khỏe: Có sức khỏe tốt để phục vụ công tác, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc;</li></ul> <p><b>3.2. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và vận dụng các kiến thức vào việc giải quyết các vấn đề của thực tế nghề nghiệp trong tư vấn thiết kế, thi công các công trình ngành nước;</li><li>- Tính toán, thiết kế, triển khai thiết kế chi tiết các công trình ngành nước;</li><li>- Lập biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức và điều hành thi công, giám sát thi công, quản lý chất lượng, đánh giá chất lượng công trình ngành nước;</li><li>- Lập tổng mức đầu tư, tổng dự toán, quyết toán công trình ngành nước;</li><li>- Lập, xử lý các văn bản liên quan đến quản lý nhà nước về ngành nước và các loại văn bản liên quan khác;</li><li>- Có khả năng tự nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, sáng tạo trong chuyên môn, nghề nghiệp;</li><li>- Có khả năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương</li></ul>

<b>Chung cho các hệ đào tạo (chính quy và VLVH)</b>	
<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>
	<p>tiện hiện đại;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng làm việc trong các nhóm liên ngành, khả năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp và làm việc độc lập;</li> <li>- Sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ thiết kế, thi công và quản lý ngành nước.</li> </ul> <p><b>3.3. Trình độ ngoại ngữ:</b></p> <p>Có khả năng giao tiếp, đọc và nghiên cứu tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh;</p> <p><b>3.4. Kỹ năng:</b></p> <p>Sau khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc tại các công ty, doanh nghiệp cấp thoát nước, môi trường, công ty tư vấn thiết kế, các cơ quan quản lý công trình cấp thoát nước, môi trường và các cơ sở giáo dục có đào tạo nghề cấp thoát nước.</p>

#### **4. Ngành Kế toán**

<b>Chung cho các hệ đào tạo (chính quy và VLVH)</b>	
<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>
	<p><b>4.1. Kiến thức</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe tốt, đáp ứng được yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;</li> <li>- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ;</li> <li>- Có kiến thức nền tảng về các lĩnh vực kinh tế như và kiến thức cơ sở ngành kế toán như: Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Quản trị học, Marketing căn bản,... và kiến thức cơ sở ngành kế toán như: Nguyên lý kế toán, Tài chính-tiền tệ, Tín dụng-ngân hàng, Thống kê thương mại,... làm nền tảng để nghiên cứu các nghiệp vụ chuyên sâu của ngành Kế toán như: Luật Kế toán, Luật Kiểm toán, Chuẩn mực Kế toán, Chuẩn mực Kiểm toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp, Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vững chắc kiến thức về kế toán tài chính, kế toán quản trị và kiến thức về thuế;</li> <li>- Thực hiện chính xác, linh hoạt tất cả các tình huống trong quy trình hạch toán các nghiệp vụ kế toán, quy trình tổ chức công tác kế toán của đơn vị;</li> <li>- Thực hiện tốt các phần hành kế toán đặc biệt thực hiện tốt phần hành kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm.</li> </ul> <p><b>4.2. Kỹ năng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng cơ bản của cán bộ kế toán và thuần thục các kỹ năng của chuyên ngành được đào tạo; có năng lực cơ bản đáp ứng những đòi hỏi từ các công việc thuộc ngành kế toán có.</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng thành thạo một phần mềm kế toán thông dụng phổ biến trên thị trường hiện nay.</li> <li>- Có khả năng ứng dụng Tin học văn phòng, ngoại ngữ vào công tác soạn thảo văn bản và chuyên môn.</li> </ul> <p><b>4.3. Trình độ ngoại ngữ đạt được</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc, đạt trình độ B tiếng Anh.</li> </ul> <p><b>4.4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện những công việc chuyên môn về kế toán, trợ lý kiểm toán, tài chính, thuế... tại các doanh nghiệp như doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp thương mại, khai thác,....</li> <li>- Làm việc chuyên môn kế toán tại các tổ chức tài chính - tín dụng; các cơ quan quản lý nhà nước; các đơn vị sự nghiệp từ Trung ương đến địa phương.</li> <li>- Làm việc trong các phòng kế toán, phòng tài chính, phòng kinh doanh, phòng kiểm toán nội bộ,... ở tất cả các loại hình doanh nghiệp, cơ quan hành chính sự nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội khác</li> </ul>
--	--